

Số: 16/2023/QĐ-TA

P, ngày 03 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Tạ Thị Dung.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Trịnh Thị Thương Thương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 16/QĐ-TA ngày 27 tháng 6 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **Ngô Hồng Q**; Giới tính: Nam; sinh ngày **04/12/1978**

Số CCCD: 019078001925 do Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 21/4/2021;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12;

HKTT: TDP Tr, phường Đ, T.P P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông **Ngô Thế X và bà Nguyễn Thị T**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 34/2010/HSST ngày 29/6/2010 của Toà án nhân dân huyện (nay là thành phố) P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Quân 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quân đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

(Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Dương Thị Ngọc Mỹ - Chức vụ: Trưởng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Việt Bắc – Chức vụ: Phó trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P. (Văn bản uỷ quyền lập ngày 03/8/2022).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P: **Bà Lê Phương Thuý** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là **Ngô Hồng Q**, có hành vi vi phạm như sau:

Ngày 20/4/2023, Ngô Hồng Q có hành vi sử dụng ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của ngày 24/4/2023 Trung tâm Y tế thành phố P xác định Q nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine, Công an phường Đ đã thông báo kết quả và giải thích cho Q, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày 24/4/2023 được quyền lựa chọn đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại UBND cấp xã nơi cư trú nhưng hết thời hạn Q không đăng ký bất cứ hình thức cai nghiện tự nguyện nào. Do đó, ngày 04/5/2023, Công an phường Đ đã lập biên bản về hành vi “*Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/NĐ-CP đối với Ngô Hồng Q.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai đối với Ngô Hồng Q thể hiện: Do bị bạn bè rủ rê, lôi kéo, Q bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2010 cho đến nay và bị lệ thuộc vào ma túy. Loại ma túy thường sử dụng là Heroine, sử dụng ma túy bằng hình thức chích. Tần suất sử dụng ma túy thường xuyên, mỗi ngày một lần, nếu không sử dụng thì sẽ thấy đau bụng, buồn nôn, chán ăn, cơ thể mệt mỏi, đầu óc chỉ nghĩ đến ma túy và nhiều biểu hiện tiêu cực khác.

Ngày 04/5/2023, Chủ tịch UBND phường Đ đã Quyết định số 80/QĐ - QLNN về việc quản lý Ngô Hồng Q trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên trong thời hạn từ ngày 04/5/2023 đến khi người có thẩm quyền quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Ngày 15/6/2023, Công an phường Đ ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hồng Q; Q đã được đọc toàn bộ hồ sơ đề nghị theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động Thương binh & xã hội thành phố P trình bày:

Giữ nguyên quan điểm tại Công văn đề nghị số: 17/ĐN-CNBB ngày 26/6/2023, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với công dân Ngô Hồng Q.

Về tình tiết giảm nhẹ: Q được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “Người vi phạm đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi”.

Về tình tiết tăng nặng: Q không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân: Q có nhân thân xấu.

+ Tại bản án số 34/2010/HSST ngày 29/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Q 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Q đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Thông báo về việc Chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone, ngày 08/8/2018 Q tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế P nhưng vi phạm quy định về điều trị nghiện của Trung tâm nên đã bị đưa ra khỏi chương trình và chấm dứt điều trị từ ngày 25/8/2020.

Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Ngô Hồng Q vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên với thời hạn từ 18 đến 20 tháng.

Người bị đề nghị, Ngô Hồng Q trình bày: Bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2010 cho đến nay và bị lệ thuộc vào ma túy. Thời điểm sử dụng ma túy lần cuối cùng là ngày 20/4/2023. Ngày 21/4/2023, Công an phường Đ đưa Q đi xác định tình trạng nghiện, kết quả xác định có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là: Heroine. Q biết kết quả xác định tình trạng nghiện, được giải thích quyền lựa chọn các hình thức cai nghiện tự nguyện nhưng vì lệ thuộc vào ma túy, không có thì không chịu được nên không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế. Q đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc ngắn nhất để Q sớm trở lại cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu:

Việc chấp hành pháp luật của Tòa án kể từ khi thụ lý hồ sơ giải quyết đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đảm bảo đúng luật, đúng thời hạn cũng như thành phần tham gia phiên họp và trình tự tổ tụng theo hướng dẫn tại Pháp lệnh trình tự xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Việc thiết lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa công dân Ngô Hồng Q vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của UBND phường Đ, Công an phường Đ là đảm bảo chặt chẽ, đúng thời gian, trình tự theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 quy định về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P là có căn cứ, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hồng Q.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có tại hồ sơ đề nghị, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và Kiểm sát viên tham gia phiên họp thấy rằng:

Về trình tự, thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hồng Q thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Về thời hiệu: Ngô Hồng Q bắt đầu sử dụng và lệ thuộc vào ma túy từ năm 2010 cho đến nay nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 21/4/2023, Công an phường Đ phối hợp với Trung tâm Y tế thành phố P tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Ngô Hồng Q, kết quả xác định tình trạng nghiện

ngày 24/4/2023 cho thấy Ngô Hồng Q có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Q đã được giải thích về quyền lựa chọn đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày có Phiếu trả lời xác định tình trạng nghiện nhưng cho đến ngày 04/5/2023 Q không đăng ký bất cứ hình thức cai nghiện tự nguyện nào nên Công an phường Đ đã lập biên bản vi phạm về việc: “*Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính Phủ, đồng thời tiến hành lập hồ sơ đưa Ngô Hồng Q vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Q xác định ngày sử dụng ma túy gần nhất là ngày 20/4/2023. Như vậy, tính đến ngày Tòa án nhân dân thành phố P ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn trong thời hạn 03 tháng theo quy tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hồng Q đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 116/2015/NĐ-CP ngày 21/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy.

Về hành vi vi phạm: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, cũng như lời trình bày của Ngô Hồng Q tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai và tại phiên họp, có đủ cơ sở xác định: Ngô Hồng Q sử dụng và bị lệ thuộc vào ma túy từ năm 2010, loại ma túy thường dùng là heroine. Sau khi chấp hành án phạt tù trở về địa phương Q lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị lệ thuộc vào ma túy cho đến nay.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Hồng Q không chỉ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bản thân mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, làm gia tăng tỷ lệ đối tượng nghiện và tiếp tay cho những đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV-AIDS và là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Ngô Hồng Q là người đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Q là đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Hồng Q với thời hạn từ 18 đến 20 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96, điểm b Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân đối tượng:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Ngô Hồng Q thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

+ Về tình tiết tăng nặng: Ngô Hồng Q không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

+ Về nhân thân: Q có nhân thân xấu.

Tại bản án số 34/2010/HSST ngày 29/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Q 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Q đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tại Thông báo về việc Chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone thể hiện, ngày 08/8/2018 Q tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế P nhưng vi phạm quy định về điều trị nghiện của Trung tâm nên đã bị đưa ra khỏi chương trình và chấm dứt điều trị từ ngày 25/8/2020.

Như vậy có thể thấy, từ khi bắt đầu sử dụng ma túy và sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương cho đến nay Q liên tục sử dụng ma túy với tần suất, liều lượng cao. Q đã phải chịu trách nhiệm hình sự với loại tội phạm về ma túy theo quy định của pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, đã đi cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone nhưng không kiên trì cai nghiện để từ bỏ hẳn ma túy mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của Q kém. Khi quyết định thời hạn áp dụng cần nghiêm khắc hơn để đảm bảo cho Q có đủ thời gian để rèn luyện, tu dưỡng, từ bỏ được hẳn chất ma túy.

Từ những căn cứ nêu trên, chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với công dân Ngô Hồng Q.

Căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với công dân Ngô Hồng Q:

Điều 3, khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, 104 và Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Điểm h khoản 2 Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 29, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về Trình tự thủ tục xem xét, Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2015;

Nghị định 116/2015/NĐ-CP ngày 21/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy;

Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với công dân Ngô Hồng Q tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Tổ 05, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (Hai mươi)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên 04/5/2023 (*Theo biên bản giao nhận hồ sơ, người bị quản lý giữa Công an phường Đ với Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên*).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có mặt có quyền khiếu nại; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố P phối hợp với Công an thành phố P đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên, tiếp nhận người phải chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Phòng Lao động TB&XH thành phố P;
- Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên;
- UBND, CA phường Đ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Dung